

Số: 4917/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Tổng Công ty Điện lực miền Bắc thuê đất tại xã Kiến Thụy để thực hiện Dự án Đường dây và Trạm biến áp 110 kV Kiến Thụy

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: số 2589/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Kiến Thụy; số 2518/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Kiến Thụy;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 694 /TTr-SNNMT ngày 31/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Cho phép chuyển mục đích sử dụng 8.232,6 m² đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để sử dụng vào mục đích tại khoản 2 dưới đây.

2. Cho Tổng Công ty Điện lực miền Bắc thuê 8.859,7 m² đất tại xã Kiến Thụy (Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy đã hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng) để thực hiện Dự án Đường dây và Trạm biến áp 110 kV Kiến Thụy.

- Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm.

- Thời hạn thuê đất: 50 năm từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành (phù hợp với Quyết định số 4442/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư).



- Phương thức cho thuê đất: Cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

- Vị trí, chỉ giới khu đất xác định theo Mảnh trích đo địa chính TĐ 197-2023 tỷ lệ 1/1000 do Công ty Cổ phần Quy hoạch thiết kế công trình miền Trung lập ngày 29/5/2023 được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định ngày 14/6/2023.

3. Giá đất tính tiền thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, cụ thể như sau:

- Cột Trạm biến áp (tại xã Thụy Hương, huyện Kiến Thụy cũ) thuộc vị trí 1 đường 363 (mới) (STT 9.3: đường 363 (mới) đoạn từ giáp Đại Hà đến hết địa giới Thụy Hương (chung toàn tuyến), Bảng 6.3 giá đất ở nông thôn huyện Kiến Thụy ban hành kèm theo Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố).

+ Diện tích tuyến I: 2.400.000 đồng/m².

+ Diện tích tuyến II: 2.400.000 x 75% = 1.800.000 đồng/m².

+ Diện tích tuyến III: 2.400.000 x 60% = 1.440.000 đồng/m².

- Cột VT6, VT5 (tại thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy cũ) lần lượt thuộc vị trí 3, 4 đường 405 (STT 04: đường 405 đoạn từ Công Bệnh viện đến hết địa phận thị trấn; Bảng 7.10 giá đất ở đô thị huyện Kiến Thụy ban hành kèm theo Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố):

+ VT6 (diện tích tuyến I): **1.160.000 đồng/m²**.

+ VT5 (diện tích tuyến I): **950.000 đồng/m²**.

- Cột VT13, VT14 (tại xã Thụy Hương, huyện Kiến Thụy cũ) được xác định thuộc khu vực 3 không chia tuyến (STT 9.8: Đất các khu vực còn lại xã Thụy Hương, Bảng 6.3 giá đất ở nông thôn huyện Kiến Thụy ban hành kèm theo Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố) là: **330.000 đồng/m²**.

- Các Cột: VT1, VT2, VT4 (tại xã Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy cũ) được xác định thuộc khu vực 3 không chia tuyến (STT 14.12: Đất các khu vực còn lại xã Hữu Bằng, Bảng 6.3 giá đất ở nông thôn huyện Kiến Thụy ban hành kèm theo Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố) là: **270.000 đồng/m²**.

- Các cột: VT7, VT8, VT9, VT10, VT11, VT12, VT13 (tại xã Thanh Sơn, huyện Kiến Thụy cũ) được xác định thuộc khu vực 3 không chia tuyến (STT 8.11: Đất các khu vực còn lại xã Thanh Sơn, Bảng 6.3 giá đất ở nông thôn huyện Kiến Thụy ban hành kèm theo Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố) là: **330.000 đồng/m²**.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

(Chữ ký)

a) Chủ trì cùng Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy triển khai Quyết định, bàn giao mốc chỉ giới khu đất ngoài thực địa cho Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.

b) Chuyển thông tin đến Thuế thành phố Hải Phòng để xác định nghĩa vụ tài chính đối với Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.

2. Giao Sở Tài chính hướng dẫn Tổng Công ty Điện lực miền Bắc thực hiện việc nộp tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo quy định.

3. Giao Thuế thành phố Hải Phòng xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định, thông báo để Tổng Công ty Điện lực miền Bắc thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy có trách nhiệm:

a) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc; phát hiện vi phạm kịp thời xử lý quy định.

b) Kiểm tra, giám sát Tổng Công ty Điện lực miền Bắc thực hiện phương án sử dụng tầng đất mặt; chuyển đổi đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để thực hiện Dự án theo quy định.

5. Tổng Công ty Điện lực miền Bắc có trách nhiệm:

a) Sử dụng đất đúng mục đích, diện tích, ranh giới được thuê; trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

b) Thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan đến việc sử dụng đất, đầu tư xây dựng; thực hiện nộp đầy đủ tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đăng tải Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước khu vực III, Trưởng Thuế thành phố Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy; Giám đốc Tổng Công ty Điện lực miền Bắc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: NNMT, XDCT, NVKTGS;
- Cổng TTĐT TP (đăng tải);
- Lưu: VT, B.M.Đức.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân